CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ LUCKY (PHÒNG KHÁM ĐA KHOA LUCKY)
2. Địa chỉ: 280 Lê Hồng Phong - phường Phước Hải - Tp Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thứ 2 đến thứ 7 từ 7h00 đến 19h00, Sáng chủ nhật từ 7h00 đến 12h00
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)		Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
1	Lương Linh Hà	000017/KH-CCHN	TS. BS chuyên phòng khám chẩn đoán hình ảnh/khám chữa bệnh chuyên khoa nhi	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	TS. BS chuyên phòng khám chẩn đoán hình ảnh/khám chữa bệnh chuyên khoa nhi
2	Lương Tiểu Mai	000218/KH-CCHN	BS. CKI. Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. CKI. Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp
3	Trần Thị Song Thanh	001158/ KH-CCHN	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-11h30; 13h30-17h00	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Da liễu
4	Phạm Thị Hoài Ân	0002426/KH-CCHN	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	11h30-13h30; 107h00-12h00; 14h00-19h00; CN 11h30-13h30	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa nội
5	Vũ Văn Trinh	000291/KH-CCHN	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại
6	Nguyễn Thanh Tuấn	004991/KH-CCHN	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	11h30-13h30; 10h00-12h00; 14h00-19h00; CN 11h30-13h30	BS. CKI Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại
7	Lê Thị Thiện	001158/ KH-CCHN	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)		Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
8	Lê Thị Phượng	0004058/KH-CCHN	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	11h30-13h30; 107h00-12h00; 14h00-19h00; CN 11h30-13h30	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành hộ sinh
9	Nguyễn Thị Ngọc Dung	005950/BYT-CCHN	BS. CKII. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. CKII. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
10	Nguyễn Duy Nhiên	000750/KH-CCHN	BS Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt
11	Nguyễn Văn Tịnh	0003687/KH-CCHN	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. CKI. Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
12	Trần Thị Thúy Hồng	0003774/KH-CCHN	Y Sỹ Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Y Sỹ Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng
13	Nguyễn Thị Tường Vi	000006/KH-CCHN	Cử nhân kỹ thuật y xét nghiệm	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Cử nhân kỹ thuật y xét nghiệm
14	Đỗ Thị Thu Thủy	0002517/KH-CCHN	Y Sỹ Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Y Sỹ Chuyên khám chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt
15	Phạm Thị Mai	000309/KH-CCHN	Y Sỹ dịch vụ kính thuốc	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Y Sỹ dịch vụ kính thuốc
16	Trần Thị Ngọc Phương	322/CCHN-SYT	Dược sỹ đại học	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Dược sỹ đại học
17	Nguyễn Thị Thanh Tâm	005629/KH-CCHN	Cao đẳng xét nghiệm y học	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Cao đẳng xét nghiệm y học
18	Đặng Thị Mỹ Lợi	004649/KH-CCHN	Điều dưỡng trung học	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Điều dưỡng trung học
19	Mai Thị Hồng Nhung	98/KH-CCHN	Dược sỹ TH	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Dược sỹ TH
20	Ngô Công Quốc Trương	006508/KH-CCHN	Cao đẳng hình ảnh y học	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Cao đẳng hình ảnh y học
21	Trần Thị Dịu	005920/KH-CCHN	Trung cấp xét nghiệm y học dự phòng	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Trung cấp xét nghiệm y học dự phòng

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)		Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
22	Lê Hà Tuyên	GCN 674/2015- B12 + Bằng tốt nghiệp số C0001673 do Trường đại học Y dược - Đại học Huế cấp ngày 24/7/2013	BS Đa khoa.	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	11h30-13h30; 107h00-12h00; 14h00-19h00; CN 11h30-13h30	BS Đa khoa.
23	Bùi Thị Minh Hải	000791/KH-CCHN	BS. CKII. Khám chửa bệnh Nội - gây mê hồi sức hoặc khám chữa bệnh nội sản	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	11h30-13h30; 107h00-12h00; 14h00-19h00; CN 11h30-13h30	BS. CKII. Khám chửa bệnh Nội - gây mê hồi sức hoặc khám chữa bệnh nội sản
24	Vũ Thị Nhị	000592/BRVT-CCHN	BS. Chuyên khám chữa bệnh nhi	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	BS. Chuyên khám chữa bệnh nhi
25	Trần Thị Kim Loan	20/HS-GV	Nữ hộ sinh	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Nữ hộ sinh
26	Nguyễn Thị Như Ngọc	568/CCHN-SYT/KH	Cao đẳng dược	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Cao đẳng dược
27	Quách Văn Hiển	0002443/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ung bướu
28	Nguyễn Thị Bình	007009/KH-CCHN	Điều dưỡng	2,3,4,5,6,7 và sáng CN	07h00-12h00; 14h00-19h00	Điều dưỡng

** Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người làm công tác chuyên môn đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị*

5. Danh sách đăng ký người làm việc *(bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)*

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
1	TRẦN HOÀI NAM	KỸ SƯ CƠ KHÍ	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7	PHÓ GIÁM ĐỐC. NỘI CHÍNH, ĐỐI NGOẠI ĐIỀU HÀNH BẢO DƯỠNG MÁY MÓC
2	TẠ VĂN SƠN NHẬT	ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7	KẾ TOÁN TRƯỞNG

3	ĐÀM KHÁNH AN	TRUNG HỌC TIN HỌC - KẾ TOÁN	7h30 - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 7	KẾ TOÁN
4	TRƯƠNG PHI LƯU	BẢO VỆ	7h30-11h30, từ 15h00 - 19h00 Từ thứ 2 đến Sáng chủ nhật	BẢO VỆ
5	NGUYỄN THỊ MỪNG	HỘ LÝ	7h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến Sáng chủ nhật	HỘ LÝ

Nha Trang, ngày 31 tháng 03 năm 2020

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ LUCKY

Lương Linh Hà